

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG



QUY TRÌNH
THỦ TỤC CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI VỀ KHU
VỰC BIỂN HẠN CHẾ HOẶC CẤM HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI

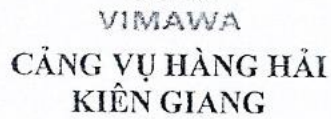
MÃ SỐ : QT.ATANHH.15
LẦN BAN HÀNH : 02
NGÀY BAN HÀNH : 02/02/2026

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI VỀ KHU VỰC BIÊN HẠN CHẾ HOẶC CẤM HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.15
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO
4. ĐỊNH NGHĨA/ CHỮ VIẾT TẮT
5. THỦ TỤC THẨM ĐỊNH – PHÊ DUYỆT
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Văn Thịnh	Hồ Thanh Sang	Trần Văn Tại
Chữ ký		 	
Chức vụ	Phó Trưởng phòng ATANHH	Phó Giám đốc	Giám đốc



QUY TRÌNH
 THỦ TỤC CÔNG BỐ
 THÔNG BÁO HÀNG HẢI VỀ
 KHU VỰC BIỂN HẠN CHẾ
 HOẶC CẤM HOẠT ĐỘNG
 HÀNG HẢI

Mã hiệu: QT.ATANHH.15

Lần ban hành: 02

Ngày ban hành: 02/02/2026

LÝ LỊCH SỬA ĐỔI

[illegible]

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI VỀ KHU VỰC BIỂN HẠN CHẾ HOẶC CẤM HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.15
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất trình tự, trách nhiệm trong việc thực hiện thủ tục công bố thông báo hàng hải về khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải trong khu vực thuộc phạm vi quản lý của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện thủ tục công bố thông báo hàng hải về khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải trong khu vực thuộc phạm vi quản lý của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.
- Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.
- Thông tư số 17/2020/TT-BGTVT ngày 14/8/2020 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Kiên Giang, Cà Mau và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Kiên Giang.
- Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa.

4. ĐỊNH NGHĨA/ CHỮ VIẾT TẮT

4.1. Định nghĩa

- Người làm thủ tục: tổ chức, cá nhân đề nghị thực hiện thủ tục.
- Bộ phận thẩm định: Phòng An toàn - An ninh hàng hải.
- Bộ phận văn thư: là bộ phận thuộc phòng Tổ chức - Hành chính, có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý và phát hành các văn bản đi, đến của đơn vị.
- Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách hoặc Phó Giám đốc khi được sự phân công từ Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách.

4.2. Chữ viết tắt

- NĐ 58: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI VỀ KHU VỰC BIỂN HẠN CHẾ HOẶC CẤM HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.15
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

- NĐ34: Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.

- BM: Biểu mẫu.

5. THỦ TỤC THẨM ĐỊNH - PHÊ DUYỆT

5.1. Thành phần, số lượng hồ sơ đề nghị ¹

a) Thành phần hồ sơ

- Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị của chủ đầu tư hoặc người khai thác theo Mẫu số 31 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ58 (theo **BM 01**).

- Bản sao hoặc bản sao điện tử Bình đồ hoặc hải đồ thể hiện khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải.

- Bản sao hoặc bản sao điện tử văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật (nếu có).

- Bản sao hoặc bản sao điện tử các tài liệu, thông tin cần thiết liên quan đến khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: **01 bộ**

5.2. Thời hạn xử lý ²: Chậm nhất 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

5.3. Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận văn thư thuộc phòng Tổ chức – Hành chính Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang (gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác).

5.4. Lệ phí: Không có.

¹ Khoản 1, Điều 54 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 25 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP.

² Khoản 2, Điều 54 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI VỀ KHU VỰC BIỂN HẠN CHẾ HOẶC CẤM HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.15
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

5.5. Quy trình xử lý công việc ³

TT	TRÌNH TỰ	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU/ KẾT QUẢ
Bước 1	Nộp hồ sơ đề nghị Tổ chức, cá nhân có nhu cầu nộp hồ sơ đề nghị (người làm thủ tục) chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp trực tiếp tại Bộ phận văn thư của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác. - Bộ phận văn thư nhận hồ sơ từ người làm thủ tục, vào sổ văn bản đến và trình hồ sơ đề nghị theo quy trình xử lý văn bản.	Người làm thủ tục Bộ phận văn thư		Theo mục 5.1
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ Bộ phận thẩm định tiến hành kiểm tra thành phần cũng như tính hợp lệ của hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa phù hợp: + Bộ phận thẩm định sẽ hướng dẫn trực tiếp hoặc hướng dẫn người làm thủ tục bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ thông qua Phiếu tiếp nhận hồ sơ (theo BM 02). + Sau khi hồ sơ đã được bổ sung và hoàn thiện, người làm thủ tục sẽ nộp lại hồ sơ tại Bộ phận thẩm định và thực hiện lại Bước 2 . - Trường hợp hồ sơ phù hợp:	Người làm thủ tục Bộ phận thẩm định	02 ngày làm việc (kể từ ngày nhận hồ sơ)	BM 02

³ Điều 54 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 25 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI VỀ KHU VỰC BIÊN HẠN CHẾ HOẶC CẤM HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.15
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

TT	TRÌNH TỰ	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU/ KẾT QUẢ
	Bộ phận thẩm định sẽ phát hành Phiếu tiếp nhận hồ sơ (theo BM 02) , trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả cho người thực hiện thủ tục. Tiếp tục thực hiện Bước 3 .			
Bước 3	Xử lý hồ sơ Sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, Bộ phận thẩm định tiến hành kiểm tra hồ sơ, Dự thảo Kết quả thẩm định (Phát hành thông báo hàng hải theo BM 03 hoặc văn bản không chấp thuận trong đó nêu rõ lý do) trình lãnh đạo đơn vị xem xét, phê duyệt.	Bộ phận thẩm định	03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)	
Bước 4	Xem xét phê duyệt Lãnh đạo đơn vị xem xét hồ sơ, Kết quả thẩm định; ký phê duyệt hoặc chuyển Bộ phận thẩm định để kiểm tra lại nếu chưa phù hợp.	Lãnh đạo đơn vị Bộ phận thẩm định		
Bước 5	Bộ phận văn thư phát hành Kết quả thẩm định đã được lãnh đạo đơn vị phê duyệt và chuyển trả kết quả trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính cho người làm thủ tục.	Bộ phận văn thư Bộ phận thẩm định		

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI VỀ KHU VỰC BIỂN HẠN CHẾ HOẶC CẤM HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.15
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

6. HỒ SƠ LƯU

Bộ phận thẩm định tổ chức lưu trữ hồ sơ; hồ sơ phải được sắp xếp theo nội dung, đánh số thứ tự để phục vụ việc quản lý an toàn, sử dụng thuận tiện, nhanh chóng.

TT	Hồ sơ lưu
1	Thông báo hàng hải về khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải theo Mẫu số 29 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ34 (BM 03).
2	Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị của chủ đầu tư hoặc người khai thác theo Mẫu số 31 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ58 (BM 01).
3	Bản sao hoặc bản sao điện tử Bình đồ hoặc hải đồ thể hiện khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải.
4	Bản sao hoặc bản sao điện tử văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật (nếu có).
5	Bản sao hoặc bản sao điện tử các tài liệu, thông tin cần thiết liên quan đến khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải (nếu có).
6	Các văn bản khác có liên quan

7. BIỂU MẪU

TT	Tên biểu mẫu	Mã hiệu	Ghi chú
1	Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị	BM 01	Mẫu số 31 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ58
2	Phiếu tiếp nhận hồ sơ	BM 02	
3	Thông báo hàng hải về khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải	BM 03	Mẫu số 29 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ34

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI VỀ KHU VỰC BIỂN HẠN CHẾ HOẶC CẤM HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.15
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 01 (BM 01)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
ĐỀ NGHỊ

Số: /...-...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về việc:.....

Kính gửi: Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

Căn cứ Nghị định số .../20.../NĐ-CP ngày ... của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

(Tên cơ quan, tổ chức đề nghị) đề nghị Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang công bố thông báo hàng hải về việc

Hồ sơ kèm theo bao gồm:

1.
2.

Kính đề nghị Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

-
-

.....
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI VỀ KHU VỰC BIỂN HẠN CHẾ HOẶC CẤM HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.15
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 02 (BM 02)

CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG
PHÒNG ATANHH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU TIẾP NHẬN/ HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

1. Ngày, tháng, năm tiếp nhận/hướng dẫn:
2. Loại hồ sơ:
3. Tên cơ quan/tổ chức/cá nhân đề nghị:
4. Địa chỉ:
5. Hình thức nộp:
6. Hồ sơ kèm theo bao gồm:

Stt	Thành phần hồ sơ	Đã cung cấp	Chưa cung cấp	Ghi chú
1				
2				

7. Yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có):

.....

.....

Ngày dự kiến trả kết quả:

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phiếu được lập xong và gửi cho người làm thủ tục vào hồi ... giờ ... phút
ngày ... / ... / ...

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI VỀ KHU VỰC BIỂN HẠN CHẾ HOẶC CẤM HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.15
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 03 (BM 03)

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY
VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TBHH-CVHHKG

An Giang, ngày tháng năm

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải ...

Vùng biển:

Tên luồng: (nếu có)

Căn cứ:

Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang thông báo thiết lập khu vực
được giới hạn bởi các điểm:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ

Thời gian: Từ ... giờ ... ngày ... đến ... giờ ... ngày ...

HƯỚNG DẪN HÀNH HẢI (NẾU CẦN)

Nơi nhận:

- Cục HHĐTVN (để b/c);
- UBND tỉnh ...;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh ...;
- Các Cảng vụ Hàng hải;
- Các Cảng vụ Đường thủy nội địa;
- Cty TNHH MTV TTĐT Hàng hải VN;
- Đài Thông tin duyên hải: ...
- Tổng Công ty BĐATHH Việt Nam;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Các Đại lý hàng hải; Các doanh nghiệp chủ tàu;
- Website Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang;
- Phòng QLCKHT, các Đại diện CVHHKG;
-
- Lưu: VT,

.....
Người có thẩm quyền ký, đóng dấu

Ghi chú: Đối với các khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải trên diện rộng có thể tiến hành mô tả khu vực thay cho việc công bố tọa độ giới hạn.

